TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI – TỈNH BẾN TRE	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 197/2018/QĐST-HNGĐ	*Ba Tri, ngày 09 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 251/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Trương Tấn Đ, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp T, xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp T, xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Tấn Đ và bà Nguyễn Thị N. Giấy chứng nhận kết hôn số 21 quyển số 5, ngày 10/6/2005 của UBND xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Trương Tấn Đ có quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trương Tấn T, sinh ngày 30/5/2007 (phù hợp theo nguyện vọng của cháu T). Ông Đ không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Nguyễn Thị N có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con đôi bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình do hòa giải thành được giảm 50% là: 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng, ông Trương Tấn Đ tự nguyện nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0016095 ngày 8/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Sau khi khấu trừ, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri hoàn lại cho ông Trương Tấn Đ số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- UBND xã M
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Mộng Tuyền